

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2024/HS-PT

Ngày 06 -12 -2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trường và bà Phạm Thị Mai Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Hảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 154/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo Phạm Văn Đ và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1960, tại K, Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị L; gia đình bị cáo có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Vũ Thị H và 3 con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 64 ngày 06/4/1984, Phạm Văn Đ bị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản xã hội chủ nghĩa quy định tại Điều 17 Pháp lệnh ngày 21/10/1970 trừng trị các tội xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa tính từ ngày 06/4/1984. Để đã chấp hành xong hình phạt tù, án phí hình sự sơ thẩm.

+ Ngày 26/7/2013, Công an huyện K – tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính (phạt 1.500.000 đồng) về hành vi Đánh bạc, Đ đã nộp phạt ngày 31/7/2013.

+ Ngày 07/02/2018, Công an huyện K – tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính (phạt 1.500.000 đồng) về hành vi Đánh bạc, Đ đã nộp phạt ngày 26/02/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2024 đến ngày 31/01/2024 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn C1 đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Họ và tên: **Trần Văn B**, sinh năm 1964, tại K, Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị D; gia đình bị cáo có 6 chị em, bị cáo là con thứ sáu; có vợ là Nguyễn Thị S và 3 con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1986; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 11/7/1992, Ủy ban nhân dân xã T – K - H ra Quyết định cảnh cáo về hành vi đánh bạc đối với Trần Văn B.

+ Ngày 11/10/1994, Công an huyện K – tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính (phạt cảnh cáo) về hành vi đánh bạc đối với Trần Văn B.

+ Ngày 07/02/2018, Công an huyện K – tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính (phạt 1.500.000 đồng) về hành vi đánh bạc. Bút đã nộp phạt ngày 26/02/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2024 đến ngày 31/01/2024 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn C1 đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

Nguyễn Huy T, sinh năm 1981, tại K, Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy C2 và bà Hoàng Thị H1; gia đình bị cáo có 4 anh em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là Đỗ Thị C3 và 2 con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 116/2015/HSST ngày 17/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả – tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Huy T 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật Hình sự. Ngày 17/9/2015, T chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 15/10/2019, T chấp hành xong thời gian thử thách, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2024 đến ngày 31/01/2024 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn C1 đi khỏi nơi cư trú.

Và 3 bị cáo khác (Nguyễn Hữu C4, Nguyễn Văn V, Trần Văn S1).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/01/2024, Trần Văn B, Trần Văn S1, Nguyễn Hữu C4 lần lượt đến nhà Nguyễn Huy T ở thôn B, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương ngồi chơi ở phòng khách. Sau đó, T, B, S1, C4 cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền rồi B dùng chiếc kéo bằng kim loại, chuỗi kéo bằng nhựa màu cam của nhà T cắt 04 quân vị hình tròn (một mặt màu vàng, một mặt màu trắng) từ vỏ bao thuốc lá Vinataba. Sau đó các đối tượng trên đi xuống phòng bếp của nhà T, Trang trải chiếu cói xuống nền nhà, B lấy 01 bát sứ màu trắng và 01 đĩa sứ màu trắng ở bếp đưa cho C4 rồi cùng S1, C4 ngồi xuống chiếu tham gia đánh bạc, C4 là người cầm cái, T không có tiền ngồi xem. Các đối tượng trên quy định mỗi ván mỗi người đánh thấp nhất là 100.000 đồng trở lên theo hai cửa chẵn và lẻ, khi người cầm cái mở bát ra có 02 quân bài hoặc 04 quân bài cùng màu là chẵn, nếu 01 quân bài hoặc 03 quân bài cùng màu là lẻ, nếu ai đặt đúng thì được hưởng số tiền bằng số tiền đã đặt do người cầm cái trả, nếu ai đặt sai thì mất toàn bộ số tiền đã đặt cho người cầm cái. C4, S1, B đánh bạc được khoảng 2 đến 3 ván thì mỗi người đưa cho T 100.000 đồng gọi là tiền điện thấp sáng; lúc này T sử dụng số tiền 300.000 đồng tham gia đánh bạc cùng B, S1, C4. Đến gần 21 giờ cùng ngày có anh Trần Văn V1, Phạm Văn Đ lần lượt đến nhà T, Đ vào tham gia đánh bạc còn anh V1 ngồi xem. Cùng lúc này thì C4 bị thua gần hết tiền nên chuyển cho Đ cầm cái, C4, B, S1, T tiếp tục tham gia đánh bạc cùng Đ. Khoảng 21 giờ cùng ngày có Nguyễn Văn V đến và tham gia đánh bạc cùng các đối tượng trên. Cứ như vậy Đ và các đối tượng trên đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa đến 21 giờ 20 cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã K phối hợp với Công an xã T kịp thời phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng, 01 bát sứ màu trắng đã bị vỡ làm hai mảnh, 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn (có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng); 01 chiếu cói có họa tiết màu đỏ; 01 chiếc kéo có đặc điểm như trên; thu trên người các đối tượng được 25.230.000 đồng (Trong đó của T 1.600.000 đồng, của Đ 20.800.000 đồng, của C4 220.000 đồng; của B 500.000 đồng, của S1 510.000 đồng, của V 1.600.000 đồng).

Quá trình điều tra, các bị cáo khai khi tham gia đánh bạc T có 300.000 đồng, Đ có 6.800.000 đồng, C4 có 2.420.000 đồng, B có 2.000.000 đồng, S1 có 710.000 đồng, V có 1.600.000 đồng. Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của các bị can, xác định tổng số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc đến khi bị bắt là 26.630.000

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 55, 58 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Huy T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 của BLHS đối với bị cáo Phạm Văn Đ, Trần Văn B

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Hữu C4, Nguyễn Văn V.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS đối với bị cáo Trần Văn S1.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy T phạm các tội *Đánh bạc* và *Gá bạc*; các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Hữu C4, Trần Văn B, Nguyễn Văn V, Trần Văn S1 phạm tội *Đánh bạc*.

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T 01 năm 05 tháng tù về tội *Đánh bạc*, 01 năm 03 tháng tù về tội *Gá bạc*. Tổng hợp hình phạt của cả 2 tội, buộc Nguyễn Huy T phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 08 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 02 năm 07 tháng 27 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt Phạm Văn Đ 01 năm 06 tháng tù về tội *Đánh bạc*, được trừ đi 03 ngày tạm giữ (từ ngày 28/01/2024 đến ngày 31/01/2024), còn phải chấp hành 01 năm 05 tháng 27 ngày tù, thời hạn tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt Trần Văn B 01 năm 04 tháng tù về tội *Đánh bạc*, được trừ đi 03 ngày tạm giữ (từ ngày 28/01/2024 đến ngày 31/01/2024), còn phải chấp hành 01 năm 03 tháng 27 ngày tù, thời hạn tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt Nguyễn Hữu C4 01 năm 04 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Nguyễn Văn V 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Trần Văn S1 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí.

Ngày 07/10/2024 bị cáo Phạm Văn Đ và bị cáo Trần Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Các bị cáo Đ và B vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trình bày ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ và bị cáo Trần Văn B; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 58 của BLHS đối với bị cáo Phạm Văn Đ, Trần Văn B.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ T1 09 đến 12 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn B từ 13 đến 14 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 21 giờ 20 phút ngày 28/01/2024, tại nhà ở của Nguyễn Huy T ở thôn B, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương, T đã dùng nhà ở của mình cùng Phạm Văn Đ, Nguyễn Hữu C4, Trần Văn B, Trần Văn S1, Nguyễn Văn V đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 26.630.000 đồng, T đã hưởng 300.000 đồng tiền hồ của C4, S1, B.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Nguyễn Huy T phạm các tội Đánh bạc và Gá bạc; các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Hữu C4, Trần Văn B, Nguyễn Văn V, Trần Văn S1 phạm tội Đánh bạc là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo thì thấy:

Toà án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Đ nộp tài liệu về việc bị cáo đã ủng hộ quỹ người nghèo ở địa phương nơi cư trú, tự nguyện nộp tiền phạt bổ sung của bản án sơ thẩm; Bị cáo B nộp tài liệu về việc bị cáo tự nguyện nộp tiền phạt bổ sung của bản án sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới, quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng thêm cho các bị cáo để giảm một phần hình phạt tù cho các bị cáo, mức giảm nhẹ tương ứng với số lượng tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo được hưởng.

Các bị cáo Đ, B đều có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, do đó không có căn cứ cho bị cáo hưởng án treo.

Ngoài ra, khi xem xét hình phạt tù đối với bị cáo T, HĐXX thấy rằng, bị cáo T chỉ sử dụng 300,000 đồng để đánh bạc, số tiền đánh bạc là ít nhất, cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 01 năm 5 tháng tù là chưa đảm bảo sự phù hợp trong phân hóa trách nhiệm hình sự trong tội Đánh bạc, nên mặc dù bị cáo T không kháng cáo, HĐXX áp dụng **khoản 3 Điều 357** Bộ luật Tố tụng hình sự để quyết định giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù về tội Đánh bạc, đối với bị cáo T cho phù hợp.

[4]. Kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 và **khoản 3** Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ và Trần Văn B; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 55, 58 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Huy T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, **khoản 2** Điều 51; Điều 17, 38, 58 của BLHS đối với bị cáo Phạm Văn Đ, Trần Văn B

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 09 tháng tù, được trừ đi 03 ngày tạm giữ (từ ngày 28/01/2024 đến ngày 31/01/2024), còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tính từ ngày đi thi hành án về tội Đánh bạc;

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 13 tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ đi 03 ngày

tạm giữ (từ ngày 28/01/2024 đến ngày 31/01/2024), còn phải chấp hành 12 (mười hai) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tính từ ngày đi thi hành án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T 01 năm 02 tháng tù về tội Đánh bạc, 01 năm 03 tháng tù về tội Gá bạc. Tổng hợp hình phạt của cả 2 tội, buộc Nguyễn Huy T phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 05 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn Đ và Trần Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- TAND huyện Kinh Môn;
- CQCSĐT, CQHSNV Công an huyện Kinh Môn;
- VKSND huyện Kinh Môn.
- Các bị cáo Đê, Bút, Trang;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Cường